

Cần có biện pháp mạnh mẽ để đào tạo nhanh chóng như: phân cấp đào tạo cán bộ cho các Sở, Ty Văn hóa; mở lớp bồi dưỡng giảng viên, tổ chức các đội giảng viên lưu động về giúp các địa phương mở lớp huấn luyện, đưa cán bộ của các ngành văn hóa ở trung ương và tỉnh về cơ sở hoạt động từng thời gian để giúp đỡ và thúc đẩy phong trào.

Thực hiện chế độ quản lý cán bộ chặt chẽ theo đúng nguyên tắc của Nhà nước đã đề ra, hết sức tránh việc điều động, thay đổi cán bộ khi không thật cần thiết để chuyên môn hóa cán bộ.

∴

Ủy ban hành chính các cấp và các ngành, đoàn thể có quan hệ đến nông thôn cần nghiên cứu kỹ, tích cực thi hành chỉ thị này.

Hà nội, ngày 9 tháng 4 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM-HÙNG

**LIÊN BỘ**

**LAO ĐỘNG — NỘI VỤ — Y TẾ**

**THÔNG TƯ số 7-TT/LB ngày 24-3-1962 quy định danh sách những địa phương miền núi được ưu đãi trong chế độ đãi ngộ khi ốm đau.**

Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội (điều 8) đã quy định những công nhân, viên chức công tác ở miền núi được ưu đãi trong khi ốm đau.

Trong thông tư Liên bộ số 1 ngày 23 tháng 1 năm 1962 hướng dẫn thi hành điều lệ cũng đã nói: « Những công nhân, viên chức đang công tác ở miền núi (không phân biệt người ở địa phương hay người ở nơi khác đến) kể từ ngày đầu công tác ở những địa phương ấy..., khi ốm đau được hưởng mức trợ cấp của loại trên liền với loại của mình.

Nay Liên bộ tạm thời quy định danh sách những địa phương miền núi được ưu đãi như sau:

— Các châu, huyện: Mường-tè, Sinh-hồ, Phong-thổ, Tủa-chùa, Mú-căng-chải, Mộc-châu, Yên-châu, Mai-sơn, Sông-mã, Phù-yên, Văn-chấn, Thanh-uỳên, Tuần-giáo, Điện biên, Mường-lai, Thuận-châu, Mường-la, Quỳnh-nhai (Khu Tự trị Thái-Mèo);

— Các huyện Đồng-văn, Hoàng-su-phi, Vị-xuyên, Bắc-quang, thị xã Hà-giang (Hà-giang);

— Toàn tỉnh Lào-kay;

— Các huyện Bảo-lạc, Nguyên-bình (Cao-bằng);

— Huyện Na-hàng (Tuyên-quang);

— Các huyện Văn-bàn, Lục-yên (Yên-bái);

— Các huyện Mai-châu, Đà-bắc, vùng Kỳ-thượng (Hòa-binh);

— Huyện Ba-chẽ, vùng Đồng-văn, vùng Bắc-xa (Hải-ninh);

— Các huyện Quan-hòa, Thường-xuân, vùng Yên-khương (Thanh-hóa);

— Đồng-quang, Tân-dân (Hồng-quảng);

— Các huyện Tương-dương, Quý-châu (Nghệ-an);

— Hướng lập, Vinh-ô (Vĩnh-linh);

— Khu mỏ sắt Khe-lếch, mỏ đá Trái-hút, ga Mậu-dông (Yên-bái);

— Khu mỏ Bình-dương, trại chăn nuôi Phia-đền, nhà máy thủy điện Tà-sa và Nà-ngạn, đoạn đường trên đèo Cò-lê-a (Cao-bằng);

— Khu mỏ kẽm chợ Điền (Bắc-cạn);

— Khu mỏ kẽm Làng-hít (Thái-nguyên);

— Khu mỏ phốt-phát Vĩnh-thịnh (Lạng-sơn);

— Khu mỏ than Nà-dương (Lạng-sơn);

— Đoạn đường quốc lộ số 8 từ Kim-cương đến biên giới Lào — Việt (Nghệ-an);

— Đoạn đường từ Ngọc-lâm đến Tân-lý (Quảng-bình);

— Đoạn đường từ Vít-thù-lù đến Làng Ho (Quảng-bình);

— Các khu rừng đang khai thác: Trại Lạt, Cửa Khe-loa, Cây chanh, Cầu đất, Đào-ngũy, Vực-lộc, Tiên-đồng, Nghĩa-phục, Tân-hợp, Xuân-thanh, Tam-hợp, Đức-thành, Giai-xuân, Khe-thái, Sông-chang, Chuột-hạch, Lâm-la và các khu vùng dọc sông Dinh (giáp Quý-châu, Nghệ-an); Sông con, Rào qua, Ngã-dôi, Rào-mạc, Khe-chè, Chi-lời (Hà-tĩnh); Cheo-heo, Bình-lương, Yên-cát, Đồng mua, Máng mối (Thanh-hóa).

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Trong khi thi hành nếu gặp mắc mưu, khó khăn gì, đề nghị các Bộ, các ngành phản ảnh để Liên bộ nghiên cứu thêm.

Hà nội, ngày 24 tháng 3 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

LE TẮT ĐẮC

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng

ĐÌNH THỊ CẦN

K.T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thủ trưởng

NGUYỄN-ĐĂNG